

Bản án số: 14/2023/HS-ST

Ngày: 25 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong.

Anh Nguyễn Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G, sinh năm 1995 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp M, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ Nguyễn Thúy H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 14/3/2023 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Hoàng H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp M, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Trường G và bị hại Nguyễn Văn Ng là hàng xóm, nhà cạnh nhau thuộc ấp Mai Hoa, xã Nguyễn Huân.

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 10/3/2023, G phát hiện cả gia đình anh Ng đi đám cưới nên nảy sinh ý định vào nhà lấy trộm tiền vì anh Ng kinh doanh xăng dầu. Từ nhà, G đi bộ đến nhà kho của anh Ng dùng tay phải (G bị cụt mất cánh tay trái) mở chốt cửa vào bên trong rồi trèo lên các thùng nhựa vào nhà vệ sinh đi lên nhà phía trước. G lục tìm nơi cất giấu tiền, khi đến bàn làm việc có để máy tính thì phát hiện trong các hộc bàn có nhiều tiền thì lấy bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài theo hướng đột nhập ban đầu.

G nhặt 01 bọc nilon và 01 nón vải đã cũ bỏ tất cả tiền vừa chiếm đoạt được mang đến vách ngoài nhà vệ sinh của chị Nguyễn Hồng Cẩm (bị cáo là em ruột, ở chung nhà chị Cẩm) cặp nhà bị hại để cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày gia đình anh Ng về phát hiện mất tài sản nên mở camera kiểm tra thì phát hiện được G nên trình báo Công an xã Nguyễn Huân.

Quá trình tìm kiếm, đến 20 giờ 40 phút ngày 12/3/2023 Công an phát hiện nơi G cất giấu tiền, lập biên bản thu giữ, qua kiểm đếm có 97 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 11 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 29 tờ mệnh giá 10.000 đồng, tổng số cộng là 19.910.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT – VKS ngày 14/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi truy tố Nguyễn Trường G về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 1 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa đồng ý tội danh, các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị. Yêu cầu Tòa án cho bị cáo hưởng án treo vì có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, đồng thời để bị cáo có điều kiện nuôi dưỡng con gái còn đang đi học tiểu học.

Bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thực hiện trong vụ án này đều đảm bảo đúng thủ tục tố tụng và áp dụng đúng pháp luật nội dung. Thực tế quá trình này người tham gia tố tụng không có yêu cầu, khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường G thừa nhận: Do nhà gần nhau nên bị cáo biết bị hại có tiền do kinh doanh xăng dầu và cửa sau nhà không khóa nên

có thể dễ dàng đột nhập vào. Khi thấy gia đình anh G đi đám tiệc, lợi dụng đêm tối bị cáo liền trèo vào nhà để lục lợi tìm kiếm lấy được 19.910.000 đồng rồi mang đi cất giấu phía sau nhà của bị cáo. Cho đến khi lực lượng Công an tìm kiếm được và trích xuất camera nhà của bị hại, bị cáo mới thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, số tiền thu giữ được, cũng như hình ảnh camera ghi lại được hành vi của bị cáo.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

Rõ ràng việc bị cáo lén lút chiếm đoạt của bị hại số tiền 19.910.000 đồng đối chiếu với quy định của pháp luật viện dẫn trên, có căn cứ khẳng định bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bởi lẽ, bị cáo nhận thức rõ chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn được hưởng thụ mà không phải lao động nên đã bắt cháp. Việc bị cáo chiếm đoạt thể hiện sự liều lĩnh, không nghĩ đến mối quan hệ tình làng, nghĩa xóm. Hành vi này không chỉ bị xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ, không an tâm trong sản xuất của người dân.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc đối tượng người khuyết tật nặng, được hưởng trợ cấp hàng tháng theo quyết định số 1485/QĐ –UBND ngày 15/10/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; câu ruột của bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ về vang. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đồng thời bị cáo thuộc hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình để nuôi cha già, con còn nhỏ đang đi học tiểu học, lại có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Ng đã nhận đủ số tiền bị mất, không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ quần, áo của bị cáo, 01 cái bọc, nón của bị cáo dùng để gói cất giấu tài sản. Đây là những tài sản không còn giá trị sử dụng, bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại nên xem xét tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường G 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách là tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trường G cho Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần sọt loại vải Jean màu xám, trên lưng quần có chữ NU-HYPE EUS (đã qua sử dụng); 01 (một) áo thun ngắn màu xanh, phía trước có chữ “QUATAR AIRWAYS”; 01 (một) mũ màu nâu đất, có vành tròn phía ngoài làm bằng vải (đã qua sử dụng); 01 (một) bọc cao su có hình em bé phía ngoài, nhãn hiệu Ngọc An.

(Các vật chứng này Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Trường G chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi (02 bản);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh

